

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HOÀI ĐỨC,
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**
Số: **497/2024/QĐST-HNGĐ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hoài Đức, ngày 15 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 472/2024/TLST- HNGĐ ngày 01 tháng 11 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Chị V.T.D, sinh năm 1995.

HKTT: thôn B** S**, xã H** B****, huyện K*** X****, tỉnh T*** B***.

Bị đơn: Anh T.V.D, sinh năm 1994.

HKTT: thôn V** L****, xã A* K****, huyện H*** Đ** , Tp. H* N**.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Điểm a Khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 11 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 11 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị V.T.D và anh T.V.D.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - * *Về con chung*: Chị V.T.D và anh T.V.D không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
 - * *Về tài sản chung*: Chị V.T.D và anh T.V. D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* *Về công nợ chung*: Chị V.T.D và anh T.V.D xác nhận không có nợ chung, đều không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu có phát sinh, ông bà tự chịu trách nhiệm.

* *Về án phí*: Ghi nhận sự tự nguyện của chị V.T.D chịu cả số tiền 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng chị D đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng số BLTU/23/0038615 ngày 01/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội. Chị D được trả lại 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND. Thành phố Hà Nội;
- VKSND.H.Hoài Đức;
- UBND xã An Khánh, h. Hoài Đức, HN (GCNKH số 120/2020 ngày 24/11/2020)
- Chi cục THADS H.Hoài Đức;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Cao Thu Hoài